

Số: 1087/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v kiện toàn Hội đồng Phối hợp liên ngành về Trợ giúp pháp lý  
trong hoạt động tổ tụng tỉnh Bắc Ninh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý 20/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 37/TTr-STP ngày 30/8/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Hội đồng Phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Bắc Ninh (Hội đồng) như sau:

1. Ông Trần Đăng Sâm - Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Hội đồng;
2. Bà Đoàn Thị Hồng Nhung - Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Hội đồng;
3. Ông Nguyễn Văn Huệ - Phó Giám đốc Công an tỉnh, Ủy viên Hội đồng;
4. Ông Nguyễn Đình Huân - Phó Giám đốc Sở Tài chính, Ủy viên Hội đồng;
5. Ông Dương Trung Kiên, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy viên Hội đồng;
6. Mời ông Nguyễn Hữu Minh - Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh tham gia Ủy viên Hội đồng;
7. Mời ông Đoàn Anh Phương - Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia Ủy viên Hội đồng;



8. Ông Trần Văn Trường - Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh, Ủy viên thư ký Hội đồng. Phân công làm Tổ trưởng Tổ Giúp việc cho Hội đồng.

Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Sở Tư pháp là cơ quan thường trực của Hội đồng, có trách nhiệm điều phối hoạt động của Hội đồng. Hội đồng sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.

**Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng:**

1. Hội đồng giúp lãnh đạo các ngành thành viên thực hiện các nhiệm vụ:

a) Xây dựng, ban hành và triển khai kế hoạch phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng ở địa phương;

b) Nghiên cứu, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng;

c) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền;

d) Sơ kết, tổng kết việc triển khai Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC;

đ) Đề xuất Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng theo quy định của pháp luật;

e) Đề xuất lãnh đạo các ngành xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện nhiệm vụ khác để giải quyết các vấn đề và tăng cường hiệu quả phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

2. Thành viên của các cơ quan: Công an, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm giúp lãnh đạo ngành mình ở địa phương thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g khoản 1 và khoản 5 Điều này;

b) Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Chỉ đạo các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thuộc ngành mình thực hiện trách nhiệm quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC, ban hành văn bản của ngành và thực hiện các yêu cầu của Hội đồng về Phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng;

d) Chỉ đạo tổ chức tập huấn cho người có thẩm quyền tiến hành tố tụng của ngành mình về phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

3. Thành viên của Sở Tài chính có trách nhiệm giúp lãnh đạo ngành mình thực hiện các nhiệm vụ quy định tại các điểm b, đ, e và g khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều này.

4. Thành viên của Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều này;

b) Chỉ đạo, tổ chức tập huấn cho Tổ giúp việc Hội đồng; người thực hiện trợ giúp pháp lý; người có thẩm quyền tiến hành tố tụng về phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

5. Hàng năm, các ngành là thành viên Hội đồng có trách nhiệm báo cáo về kết quả triển khai Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 20/4/2022, Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan; các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / \*

Nơi nhận: *pa*

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC, CVP.



Vương Quốc Tuấn